

**Thủ tục tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác**

<p><b>Trình tự thực hiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, đơn vị nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nội vụ.</li> <li>- Bước 2: Thẩm định hồ sơ, xin ý kiến các cơ quan liên quan, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng.</li> <li>- Bước 3: Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ thông báo Quyết định, viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.</li> <li>- Bước 4: Các trường hợp không được khen thưởng (không đúng đối tượng, không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật), Sở Nội vụ thông báo đến các đơn vị trình khen biết.</li> </ul>
<p><b>Cách thức thực hiện</b></p>	<p>Tiếp nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ.</p>
<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Thành phần hồ sơ:             <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị khen thưởng;</li> <li>- Báo cáo thành tích của cá nhân hoặc tập thể được đề nghị khen thưởng;</li> <li>- Biên bản xét khen thưởng;</li> <li>- Chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với phát minh, sáng chế, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc sáng tác, sáng tạo.</li> </ul> </li> <li>(Theo khoản 2, Điều 28 của Quy chế TĐKT tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng)</li> <li>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).</li> </ul>
<p><b>Thời hạn giải quyết</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 15 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.</li> </ul>

<b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</b>	Tổ chức, cá nhân
<b>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng).</li> </ul>
<b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính</b>	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng Bằng khen.
<b>Lệ phí</b>	Không có.
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mẫu số 01: Mẫu Báo cáo thành tích đối với tập thể;</li> <li>- Mẫu số 02: Mẫu Báo cáo thành tích đối với cá nhân.</li> </ul> (Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ).
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành</b>	<p><i>Các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn và điều kiện sau:</i></p> <p><b>* Đối với cá nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Giương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt tiêu chuẩn sau: 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.</i></li> </ul> <p><i>(Theo điểm d, khoản 1, điều 24 của Quy chế TĐKT tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng)</i></p>

<p><b>chính</b></p>	<p><b>* Đối với tập thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập thể thuộc khối thi đua thuộc tỉnh đạt được tổng số điểm thi đua từ 800 điểm trở lên (thang điểm 1.000).</li> <li>(Theo điểm c, khoản 2, điều 24 của Quy chế TĐKT tỉnh số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng)</li> <li>- Tập thể 02 năm liên tục đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.</li> <li>(Theo điểm g, khoản 2, điều 24 của Quy chế TĐKT tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng)</li> </ul>
<p><b>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;</li> <li>- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;</li> <li>- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;</li> <li>- Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐKT năm 2013;</li> <li>- Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ;</li> <li>- Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Cao Bằng.</li> </ul> <p><b>* Ghi chú:</b> “Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung”</p>

--	--